TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chìu và ông Nguyễn Thanh Hải

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khoa và bà Nguyễn Thị Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/HSST ngày 04-10-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2021/TB-TA, ngày 16 tháng 11 năm 2021, Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 10/2021/TB-TA, ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác đinh và bà Nguyễn Thị H, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

2. Chu Mạnh H1, sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn M và bà Nguyễn Thị L; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

Ngày 28/8/2007, bị Công an huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 28/8/2007

Ngày 29/01/2016, bị Công an huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm phạm sức khỏe người khác, đã nộp phạt vào ngày 29/01/2016.

Ngày 30/7/2018, bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã hết thời hiệu thi hành QĐ).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Anh T, sinh năm 2002; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị N; bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đoàn Xuân L, sinh năm 1990;

+ Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1992;

+ Anh Đào Văn N, sinh năm 1990;

+ Chị Tăng Hương Th, sinh năm 2001;

+ Anh Phạm Văn L, sinh năm, 1987;

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2020, Nguyễn Xuân H và Chu Mạnh H1 cùng thuê nhà của anh Nguyễn Văn T ở Thôn N, xã Đ để ở và làm quán bia. Sáng ngày 20/5/2021, H lên TP Hải Dương mua 01 túi nilon, bên trong chứa ma tuý tổng hợp dạng đá của người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ hết 1.600.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, H chia nhỏ thành nhiều gói cất giấu tại quán, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

- Khoảng 14 giờ, ngày 21/5/2021, khi H1, H và Nguyễn Anh T đang ở quán, có Đào Văn N đến chơi. Lúc này, H lấy 01 gói ma tuý ở sau tấm xốp dán tường để ra chỗ T. T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý có sẵn trong phòng, tự lấy đổ ma tuý vào bầu coóng, châm lửa, cả 4 người gồm H, H1, T, N cùng sử dụng ma tuý. Sau khi sử dụng xong, N đưa cho H 200.000 đồng trả tiền mua ma tuý vừa được sử dụng.

- Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh T1 đến quán thì gặp T, H, H1. Lúc này, H lấy 01 gói ma tuý nhỏ ở sau tấm xốp dán tường để ra chỗ T, T cầm đổ vào bầu coóng, châm lửa rồi T, H1, H, T1 sử dụng. Sử dụng xong, thấy vẫn còn ma tuý trong coóng, T để vào trong góc nhà H rồi về nhà. Khoảng 15 giờ 15 phút, T1 quay lại quán mua chịu 01 túi ma tuý với giá 300.000 đồng của H và hẹn tối trả

tiền, H đồng ý đưa cho T1 01 túi nilon bên trong có ma tuý, sau đó T1 cùng Phạm Văn L đi ra khu vực đất trống thuộc địa phận xã Đ sử dụng hết.

- Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy coóng ở gầm bàn ra, lúc này trong coóng còn ma tuý, H bỏ thêm 01 gói ma tuý ra và cùng T sử dụng.

- Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Đoàn Xuân L ở thôn N, xã Đ nhắn tin qua Zalo cho T hỏi mua ma tuý, thấy vậy, T nói với H "Em đang có khách, để em một túi, H đồng ý", Sau đó L chuyển số tiền 290.000 đồng vào tài khoản của T, T lại chuyển tiền vào tài khoản của H, H đưa cho T 01 túi ma tuý, T mang đến đưa cho L, L cầm và mang ra công trường Ecopark TP Hải Dương sử dụng hết.

- Đến 20 giờ cùng ngày, T mượn xe máy đi đón bạn gái là Tăng Hương Th quay về quán thì gặp H, H1, N. H lấy 01 túi nilon chứa ma tuý bỏ ra cùng T, Th, H1 N sử dụng. Do hết ma túy, nên H bắt taxi lên TP Hải Dương mua ma tuý của một người đàn ông không biết tên tuổi hết 2.200.000 đồng, mục đích H mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Khi H mang ma tuý về quán bia thì gặp T, H1, Th đang ngồi chơi ở phòng ngủ. H ngồi dưới đất chia số ma tuý vừa mua được thành nhiều gói nhỏ, T, H1, Th đều biết H vừa đã mua được ma tuý mang về quán. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H bán cho người đàn ông tên T2 ở thôn N, xã Đ 01 gói nilon bên trong có ma tuý với giá 300.000 đồng (sau khi H bán ma tuý về có nói với T vừa bán ma tuý cho Đoàn Ngọc Th ở thôn N, xã Đ). Sau đó, H bỏ 1 gói ma tuý ra cùng T, H1, Th sử dụng hết, sử dụng xong H1 đi về nhà.

- Khoảng 15 phút sau, N đến, H bỏ ma tuý ra cùng N, T, Th sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T đi ra ngoài đường thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra, đưa T về quán bia của H1 lập biên bản vụ việc lúc 0 giờ, ngày 22/5/2021, thu giữ các vật chứng gồm:

+ Tại phòng ngủ quán bia của Nguyễn Xuân H, Chu Mạnh H1 ở Thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, Công an huyện Tứ Kỳ thu giữ 22 túi nilon tại mép cửa sổ và cánh cửa phía sau của quán, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng do H cất giấu, H khai đó là ma tuý, mục đích cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời.

+ Tại mặt sau miếng xốp gián tường của quán 02 túi nilon nhỏ, bên trong chứa ma tuý tổng hợp là của Chu Mạnh H1. H1 khai trước đó vào khoảng tháng 02/2021, Chu Mạnh H1 được một người đàn ông tên T ở TP Hải Phòng cho 01 túi nilon bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá, H1 mang về chia thành 02 gói nhỏ cất giấu tại mặt sau miếng xốp dán tường thứ nhất của quán để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 284/KLGĐ-PC09 ngày 25/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng (22 túi nilon) niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Xuân H gửi đến giám định có tổng khối lượng 4,091 gam là ma túy, loại Methamphetamine:

+ Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì đánh số 02-03, ghi thu của Chu Mạnh H1 gửi đến giám định có tổng khối lượng 5,416 gam là ma túy, loại Ketamine:

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKSTK ngày 27-9-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Chu Mạnh H1 về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Nguyễn Anh T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 55; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân H; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Chu Mạnh H1; khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Anh T;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Chu Mạnh H1 phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Nguyễn Anh T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Xử phạt Nguyễn Xuân H từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Xuân H phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 15 năm đến 16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2021.

+ Xử phạt Chu Mạnh H1 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội ''*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc Chu Mạnh H1 phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2021.

+ Xử phạt Nguyễn Anh T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5S của Nguyễn Anh T; Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong bên trong có 3,646 gam Methamphetamine; 5,135 gam Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 24 vỏ túi nilon nhỏ màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu trắng hình hồ lô; nắp chai nhựa màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 nắp cắm ống hút nhựa màu xanh, 1 lỗ còn lại gắn bầu coóng thủy tinh, một đầu gắn ống hút nhựa màu trắng; 03 miếng xốp dán tường màu trắng, 01 sim điện thoại số 0877368543; tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5S của

Nguyễn Anh T; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H xác định khi bỏ ma túy ra, bị cáo không bảo T bỏ ma túy vào coóng, châm lửa mà T tự làm. T xác định, bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy nên có một số lần khi H để ma túy ra, thì bị cáo tự lấy bỏ ma túy vào coóng và châm lửa để sử dụng là do bị cáo tự làm, không có ai chỉ đạo, bảo bị cáo. Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ khoảng 14 giờ đến khoảng hơn 21 giờ 45 phút, ngày 21/5/2021, Nguyễn Xuân H đã 6 lần bỏ ma túy do mình mua được để cho Chu Mạnh H1, Nguyễn Anh T, Đào Văn N, Tăng Hương Th, Nguyễn Thanh T1 sử dụng tại quán bia do H và Chu Mạnh H1 cùng thuê chung ở thôn N, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Ngoài ra Nguyễn Xuân H còn trực tiếp bán cho Đào Văn N 200.000 đồng ma túy, bán cho Nguyễn Thanh T1 và người đàn ông tên T2 mỗi người một gói ma túy với số tiền 300.000 đồng và 01 lần cùng Nguyễn Anh T bán 01 gói ma túy cho Đoàn Xuân L với số tiền 290.000 đồng, bên cạnh đó H còn cất giấu 4,091gam ma túy tại địa điểm thuê, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Chu Mạnh H1 có hành vi cất giấu trái phép 5,416 gam ma túy, loại Ketamine tại quán do H1 thuê chung với H với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Chu Mạnh H1, Nguyễn Anh T đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; trong đó Nguyễn Xuân H, Nguyễn Anh T nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 251 BLHS. Do Nguyễn Xuân H tàng trữ 4,091 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng và bán kiếm lời và trong ngày đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, vì vậy bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS, Nguyễn Anh T cùng với H 01 lần bán 01 gói ma túy cho Đoàn Xuân L với giá 290.000 nên Nguyễn Anh T chỉ phải chịu trách nhiệm theo

khoản 1 Điều 251 BLHS; Chu Mạnh H1 nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và biết người khác là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn để mặc cho nhiều nhiều người, nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nhằm thỏa mãn nhu cầu của họ về sử dụng chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điều 249, 256 BLHS. Chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Ketamine, có khối lượng 5,416 gam nên H1 chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS. Do bị cáo nhiều lần chứa chấp nhiều người khác nhau sử dụng trái phép chất ma tuý nên H1 phải chịu tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong vụ án này Nguyễn Xuân H nhiều lần chủ động đi mua ma túy về, nhiều lần bỏ ma tuý ra để cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa điểm mà H và H1 cùng thuê. Hành vi cung cấp ma tuý cho người khác sử dụng là một trong các hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Do đó Nguyễn Xuân H phải chịu trách nhiệm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 255 BLHS. Do H đã nhiều lần cung cấp chất ma túy cho nhiều người cùng sử dụng nên H phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 BLHS. Tòa án đã Quyết định trả hồ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ để điều tra bổ sung tại Quyết định số: 04/2021/HSST-QĐ ngày 30/9/2021, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 27/9/2021. Căn cứ vào khoản 3 Điều 298 của BLTTHS quy định về giới hạn của việc xét xử, Tòa án có quyền xét xử bị cáo về tội danh nặng hơn tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích thu lời bất chính và nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, đồng thời để cho các đối tượng nghiện chất ma túy trực tiếp sử dụng trái phép tại nơi ở của mình nhằm thỏa mãn nhu cầu về sử dụng chất ma túy của họ và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Đây là vụ án có nhiều bị cáo, phạm nhiều tội danh khác nhau, trong đó có tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" có đồng phạm giản đơn trong lần H, T bán ma túy cho Đoàn Xuân L, thì H là người cung cấp ma túy, đưa ma túy cho T đi

bán cho L nên bị cáo giữ vai trò chính; Nguyễn Anh T cầm ma túy do H đưa cho đi giao cho L, nhận tiền từ tài khoản của L chuyển cho, sau đó chuyển khoản cho H nên bị cáo giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Mặc dù T có hành vi mang bộ sử dụng ma túy ra, đổ chất ma túy vào coóng. Tuy nhiên, tại phiên tòa T xác định việc bị cáo chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và đổ ma túy vào coóng là do bị cáo tự làm, không có ai chỉ đạo, bản thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy, khi được sử dụng để thỏa mãn nhu cầu ma túy cho bản thân thì tự làm, T, H1 không biết mục đích, không tiếp nhận ý chí của H ở hành vi tổ chức, bản thân H1 có trách nhiệm quản lý địa điểm mà mình đã thuê nhưng để mặc cho các đối tượng khác cùng sử dụng ma túy thì đã bị xét xử về tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" nên H1, T không đồng phạm với H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Do đó các tội danh còn lại của các bị cáo Nguyễn Xuân H và Chu Mạnh H1 là riêng biệt nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập do hành vi của mình gây ra.

[7] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo H, H1, T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS. Tuy nhiên bị cáo H1 đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính vào các năm 2007, năm 2016, 2018, tuy đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, được xác định chưa có tiền sự nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[8] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Vì vậy, HĐXX xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, nhưng dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội. Do các bị cáo Nguyễn Xuân H và Chu Mạnh H1 phạm hai tội nên cần tổng hợp hình phạt, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo đúng quy định tại Điều 55 BLHS.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 3,646 gam ma túy, loại Methamphetamine; 5,135 gam ma túy, loại Ketamine (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật Nhà nước cấm lưu hành và 24 vỏ túi nilon màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu trắng hình hồ lô; nắp chai nhựa màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 nắp cắm ống hút nhựa màu xanh, 1 lỗ còn lại gắn bầu coóng thủy tinh, một đầu gắn ống hút nhựa màu trắng; 03 miếng xốp dán tường màu trắng, 01 chiếc sim có số thuê bao 0877368543 của T (T không đề nghị xin lại) không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 5S mà T sử dụng để giao dịch bán ma túy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch

thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền mà Nguyễn Xuân H bán ma túy cho Đào Văn N được 200.000 đồng, bán ma túy cho Đoàn Xuân L được 290.000 đồng. Đây là số tiền do phạm tội mà có, vì vậy, HĐXX cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền H bán ma túy cho T1 và T2 nhưng bị cáo chưa nhận được tiền, đối với chiếc điện thoại Iphone 7 Plus mà H sử dụng để giao dịch bán ma túy, sau đó bị cáo đã mang bán và tiếp tục sử dụng hết số tiền bán được để mua ma túy nên không đặt ra giải quyết.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, người đàn ông cho H1 ma túy, quá trình điều tra chưa làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân H, Chu Mạnh H1, Nguyễn Anh T, Tăng Hương Th, Đào Văn N, Nguyễn Thanh T1, Phạm Văn L. Ngày 18/6/2021, Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[12] Đối với H1 có hành vi cất giấu chất ma túy tại quán do H và H1 cùng thuê nhưng H không biết nên không phải chịu trách nhiệm. Đối với H có hành vi đi mua chất ma túy về thì H1, T, Th có biết, tuy nhiên những người trên không biết H mua được bao nhiêu, mục đích để làm gì nên không phải chịu trách nhiệm. T biết H đã bán trái phép một túi ma túy cho người tên T2 có dấu hiệu của hành vi không tố giác tội phạm. Tuy nhiên do thời gian từ lúc T biết đến lúc vụ việc bị phát hiện thời gian ngắn, bản thân T là người được H cho ở nhờ, cho sử dụng ma túy mà không phải trả tiền, hơn nữa nếu T tố giác hành vi bán trái phép chất ma túy của H đến cơ quan pháp luật thì có thể chính T cũng sẽ bị xử lý, hơn nữa mặc dù T không tố giác nhưng vụ việc ngay sau đó đã bị phát hiện và chính H và T cũng đã bị xét xử về các tội danh mà các bị cáo đã thực hiện, vì vậy hành vi này của T không cần thiết phải xử lý cũng là phù hợp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 55, 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân H; điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 38 BLHS đối với bị cáo Chu Mạnh H1; khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 38 BLHS đối với Nguyễn Anh T;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Chu Mạnh H1 phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Nguyễn Anh T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Xử phạt Nguyễn Xuân H **07** *(bẩy)* năm **09** *(chín)* tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, **07** *(bẩy)* năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Xuân H phải chấp hành hình phạt

chung cho hai tội là **14** *(mười bốn)* năm **09** *(chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2021.

+ Xử phạt Chu Mạnh H1 **07** *(bẩy)* năm **03** *(ba)* tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, **21** *(hai mươi mốt)* tháng tù về tội ''*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc Chu Mạnh H1 phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là **09** *(chín)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2021.

+ Xử phạt Nguyễn Anh T **24** *(hai mươi bốn)* tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín được niêm phong, bên trong có 3,646 gam ma túy, loại Methamphetamine, 22 vỏ túi nilon màu trắng, 0,368 gam ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 4,767 gam ma túy loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon (do cơ quan giám định hoàn lại); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu trắng hình hồ lô; nắp chai nhựa màu đỏ được đục 2 lỗ, 1 nắp cắm ống hút nhựa màu xanh, 1 lỗ còn lại gắn bầu coóng thủy tinh, một đầu gắn ống hút nhựa màu trắng; 03 miếng xốp dán tường màu trắng, 01 sim điện thoại thuê bao số 0877368543. Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S của Nguyễn Anh T. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 490.000 đồng của Nguyễn Xuân H (bị cáo chưa nộp số tiền trên).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H, Chu Mạnh H1, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT, Bộ phận hồ sơ NVCS- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân